

Số: 652 /QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành mức giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng áp dụng tại các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Thông tư số 45/2024/TT-BTC ngày 01 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ do nhà nước định giá;

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 8572/TTr-STP-BTTP ngày 17 tháng 12 năm 2024 và Báo cáo thẩm định phương án giá số 8571/BC-STP-BTTP ngày 17 tháng 12 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức giá tối đa đối với dịch vụ theo yêu cầu liên quan đến việc công chứng áp dụng tại các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

STT	Loại việc	Mức giá tối đa
1.	Soạn thảo hợp đồng, giao dịch	
a)	Hợp đồng mua bán, chuyển nhượng, tặng cho, đặt cọc chuyển nhượng tài sản	600.000 đồng/trường hợp
b)	Hợp đồng hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thanh lý hợp đồng, giao dịch	350.000 đồng/trường hợp
c)	Hợp đồng ủy quyền, thuê, mượn, đồng vay mượn tài sản, thế chấp tài sản giữa cá nhân, tổ chức với nhau (không có tổ chức tín dụng tham gia)	600.000 đồng/trường hợp
d)	Văn bản liên quan đến hôn nhân và gia đình (phân chia tài sản chung, nhập tài sản riêng vào)	600.000 đồng/trường hợp

STT	Loại việc	Mức giá tối đa
	<i>khối tài sản chung, văn bản về chế độ tài sản theo thỏa thuận,...)</i>	
d)	Di chúc	600.000 đồng/trường hợp
e)	Văn bản khai nhận di sản, phân chia di sản thừa kế	1.000.000 đồng/trường hợp
g)	Giấy ủy quyền, văn bản từ chối nhận di sản	350.000 đồng/trường hợp
h)	Hợp đồng kinh tế, thương mại, đầu tư kinh doanh, góp vốn, hợp tác kinh doanh	700.000 đồng/trường hợp
i)	Soạn thảo các hợp đồng, giao dịch khác	500.000 đồng/trường hợp
2.	Đánh máy, in ấn hợp đồng, giao dịch	30.000 đồng/trang
3.	Dịch thuật văn bản	
a)	Dịch tài liệu, giấy tờ chỉ có 01 trang hoặc trang đầu của tài liệu, giấy tờ có từ 02 trang trở lên	200.000 đồng
b)	Dịch tài liệu, giấy tờ mà nội dung có nhiều trang giấy thì từ trang thứ hai trở đi	
	Ngôn ngữ Anh, Hoa	200.000 đồng/trang
	Ngôn ngữ Hàn Quốc, Đức, Pháp, Nga, Nhật Bản	200.000 đồng/trang
	Các ngôn ngữ khác	300.000 đồng/trang
c)	Trường hợp yêu cầu làm thêm bản dịch thứ hai	30.000 đồng/trang
4.	Phiên dịch trực tiếp cho người không biết tiếng Việt khi tham gia hợp đồng, giao dịch	
a)	Ngôn ngữ thông dụng (Anh, Hoa)	500.000 đồng/01 giờ/vụ việc, nhưng không quá 2.600.000 đồng/vụ việc
b)	Ngôn ngữ không thông dụng (Hàn Quốc, Đức, Pháp, Nga, Nhật Bản)	600.000 đồng/01 giờ/vụ việc, nhưng không quá 3.000.000 đồng/vụ việc
c)	Ngôn ngữ khác	700.000 đồng/01 giờ/vụ việc, nhưng không quá 4.000.000 đồng/vụ việc
5.	Sao chụp giấy tờ, tài liệu	2.000 đồng/tờ A4
6.	Sao lục hồ sơ lưu trữ	150.000 đồng/văn bản công chứng
7.	Niêm yết hồ sơ khai nhận, thỏa thuận phân chia di sản	
a)	Dưới 5 km (<i>cách trụ sở tổ chức hành nghề</i>)	350.000 đồng/1 lần
b)	Từ 5 km trở lên (<i>cách trụ sở tổ chức hành nghề</i>)	350.000 đồng + 25.000 đồng/1 km vượt quá km thứ 5, nhưng không quá 900.000 đồng/1 lần

STT	Loại việc	Mức giá tối đa
8.	Công chứng ngoài trụ sở của tổ chức hành nghề công chứng	
a)	Trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh:	
	Dưới 5 km (cách trụ sở tổ chức hành nghề)	600.000 đồng/1 lần
	Từ 5 km trở lên (cách trụ sở tổ chức hành nghề)	600.000 đồng + 45.000 đồng/1 km vượt quá km thứ 5, nhưng không quá 1.800.000 đồng/1 lần
b)	Ngoài phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh:	
	Đi và về trong buổi làm việc	2.100.000 đồng/1 lần
	Đi và về trong ngày làm việc	2.400.000 đồng/1 lần
	Đi và về không trong ngày làm việc	2.700.000 đồng/1 lần
9.	Các công việc khác	
a)	Công việc đơn giản	450.000 đồng/công việc
b)	Công việc phức tạp	1.000.000 đồng/công việc

Điều 2. Tổ chức hành nghề công chứng xác định giá cụ thể đối với từng loại việc không vượt quá mức giá tối đa quy định tại Điều 1 Quyết định này và niêm yết công khai các mức giá tại trụ sở.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức, các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch Hội Công chứng viên Thành phố, Trưởng tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn Thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Công thông tin điện tử Thành phố;
- Phòng NCPC;
- Lưu: VT, (NCPC/Kh).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Ngọc Hải